

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Giảm điểm với thanh khoản thấp

Đà tăng tạm ngừng trong phiên giao dịch ngày thứ Năm khi VN-Index xác lập nền đỡ với mức giảm gần 15 điểm. Ngược với diễn biến trong những phiên trước, lần này cổ phiếu gây áp lực lên chỉ số là nhóm VinGroup, với VHM và VIC đóng góp khoảng 11 điểm vào mức giảm của VN-Index. Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu TCB, VJC, STB đóng vai trò khá tốt trong việc nâng đỡ điểm số không giảm quá sâu. Thanh khoản tiếp tục tìm vùng đáy mới, giá trị giao dịch trên HOSE chỉ đạt khoảng 16 nghìn tỷ đồng, toàn thị trường là 17 nghìn tỷ đồng, cho thấy sự đứng ngoài của dòng tiền khi thiếu vắng tín hiệu hồi phục rõ ràng và đồng bộ. Dù vậy, điểm tích cực là tuy chỉ số giảm điểm nhưng thanh khoản thấp chứng tỏ áp lực bán không quá mạnh.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 14.95 điểm (-0.8%), đóng phiên ở 1,863.07 điểm; HNX-Index tăng 1.2 điểm (+0.38%), đạt 319.44 điểm. Thanh khoản cả ba sàn thấp cực điểm, chỉ đạt 17.1 nghìn tỷ đồng, tương ứng chỉ khoảng 564 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại nói rộng biên độ bán ròng, với giá trị bán ròng đạt 1,073 tỷ đồng. Các cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất là VHM, CTG và FPT; ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng mạnh nhất bao gồm LPB, POW và BMP.

KSF (+9.94%), TCB (+2.62%), HVN (+3.33%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số. Ở chiều ngược lại, VIC (-2.56%), VHM (-2.44%), BSR (-3.72%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index giảm 16 điểm trong bối cảnh thanh khoản thị trường rơi xuống mức thấp nhất trong hơn một năm qua. Diễn biến của chỉ số hiện vẫn chịu ảnh hưởng đáng kể từ nhóm cổ phiếu thuộc hệ sinh thái Vingroup, trong khi phần lớn các cổ phiếu còn lại chỉ dao động quanh vùng tham chiếu. Đáng chú ý, thanh khoản suy giảm mạnh cho thấy cả bên mua và bên bán đều đang duy trì tâm lý thận trọng. Dòng tiền chưa sẵn sàng gia tăng tỷ trọng, trong khi lực cung cũng không còn quá quyết liệt, khiến thị trường vận động trong trạng thái giằng co.

Trong ngắn hạn, chúng tôi cho rằng VN-Index có thể xuất hiện các nhịp rung lắc hoặc rũ bỏ để kiểm định lại ngưỡng hỗ trợ 1,850 điểm. Đây là diễn biến cần thiết để củng cố mặt bằng giá và tạo sự đồng thuận của dòng tiền trước khi bước vào một xu hướng rõ ràng hơn. Thị trường hiện đang chờ đợi những chất xúc tác tác động tích cực từ kết quả kinh doanh, chính sách vi mô hoặc dòng vốn mới để kích hoạt sự trở lại của dòng tiền và mở ra một nhịp tăng trưởng mới.

Ở trường hợp cơ sở: Việc Mỹ và Iran đạt được thỏa thuận hòa bình có thể giúp giảm áp lực lạm phát, cải thiện triển vọng tăng trưởng toàn cầu và hỗ trợ dòng vốn quay trở lại các thị trường mới nổi, bao gồm Việt Nam, trong nửa cuối năm 2026. Bên cạnh đó, Việt Nam có thể được MSCI đưa vào danh sách theo dõi nâng hạng và bắt đầu đón dòng vốn thụ động từ tháng 09/2026 sau khi được FTSE nâng hạng lên thị trường mới nổi. Trong kịch bản này, VN-Index có thể hướng tới vùng 2,000-2,100 điểm.

Ở trường hợp tiêu cực: Dự trữ toàn cầu đã giảm mạnh trong giai đoạn chiến tranh vừa qua, nếu không đạt được thỏa thuận trong tháng 6-7, nhiều khả năng giá dầu sẽ tăng vọt trong các tháng cao điểm mùa hè. Với diễn biến tiêu cực trên, lớp tài sản rủi ro nhìn chung và VN-Index đối mặt với một nhịp điều chỉnh sâu hơn (quay về kiểm định lại 1,580 điểm).

Chiến lược: Giai đoạn này, nhà đầu tư có thể tập trung lựa chọn các cổ phiếu cấu trúc giá tích lũy đi ngang và kết quả kinh doanh tăng trưởng tốt thay vì chỉ tập trung nhìn vào biến động của chỉ số VN-Index (tăng điểm thời gian qua do tác động lớn từ nhóm VIC group). Theo quan sát của chúng tôi, nhiều cổ phiếu nhóm ngành như bất động sản, ngân hàng, vật liệu xây dựng hay chứng khoán... có cấu trúc giá tích lũy, kết quả kinh doanh cải thiện và phù hợp để nhà đầu tư giải ngân đơn kết quả kinh doanh Q2 và Q3/2026. Nhà đầu tư hạn chế sử dụng margin khi xu hướng chưa được xác định rõ ràng trong giai đoạn này.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%ID	%IM	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,853	-1.3	-1.7	35.6	15.3	2.1	8,813,043
VN30 Index	1,997	-0.6	-1.2	36.3	13.3	2.1	6,559,415
VN Midcap	2,101	-0.9	-3.8	6.7	13.4	1.3	1,240,562
VN Smallcap	1,339	-0.2	-2.0	-7.3	12.4	0.9	279,391
HNX Index	319	0.4	17.5	40.3	21.0	1.8	451,194
UpCom	129	0.9	1.9	28.6	13.4	1.8	663,337

Nhóm ngành (tỷ đồng)

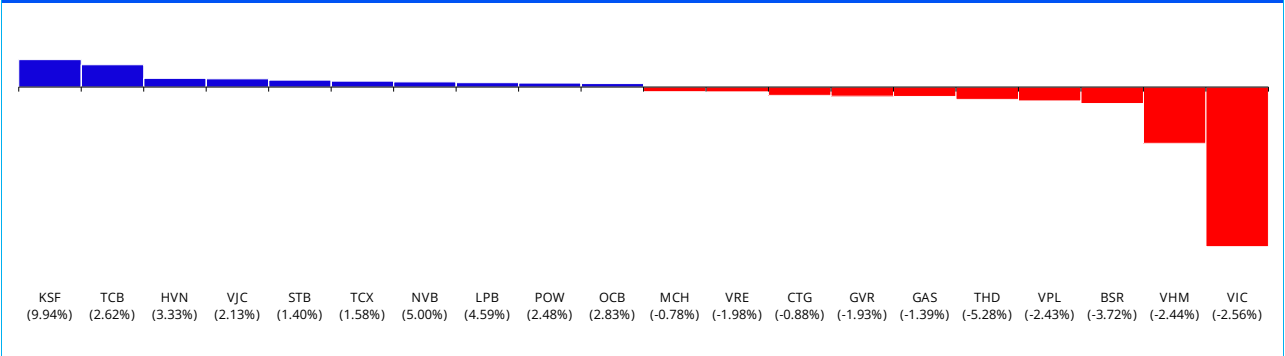
Nhóm ngành	%ID	%IM	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.5	0.8	-10.8	1.1	18.2	3.4	154,551
Bảo hiểm	-0.9	-5.5	7.5	1.2	14.2	1.7	59,753
Bất động sản	-2.3	3.0	18.3	2.6	35.6	3.7	2,749,233
CNTT	0.2	-0.8	-24.5	0.7	13.0	2.8	134,640
Dầu khí	-0.8	-5.5	4.7	1.1	24.4	2.5	65,241
Dịch vụ tài chính	-0.5	-0.4	3.3	1.3	14.3	1.5	252,671
Tiền ích	-0.5	-5.7	2.3	1.1	13.8	2.0	331,367
Du lịch và Giải trí	2.5	6.3	-5.5	1.3	18.3	5.1	187,072
Hàng & DV CN	-1.1	-3.8	1.6	1.0	13.2	1.6	171,281
Hàng CN & Gia dụng	-1.2	-2.5	-5.3	1.0	10.3	1.5	54,807
Hóa chất	-1.8	-5.5	12.4	1.0	16.1	1.7	215,256
Ngân hàng	0.2	0.8	3.7	1.2	9.6	1.6	2,702,804
Ô tô và phụ tùng	-1.0	-2.9	-9.9	0.8	3.3	0.8	14,350
Tài nguyên Cơ bản	0.0	-2.5	-1.5	1.1	14.1	1.3	241,896
Thẩm mỹ & Đồ uống	0.2	-0.8	-4.4	1.0	15.5	2.4	434,187
Truyền thông	5.4	5.1	-8.4	0.9	25.2	0.9	2,459
Xây dựng và Vật liệu	-0.1	0.3	-5.0	1.0	11.0	1.3	137,305
Y tế	0.1	-1.8	-8.1	1.0	17.5	2.0	37,102

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%ID	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	102	0.0	1.5	2.4	2.0	3.3	4.0
USD/JPY	162	0.0	0.3	1.8	1.5	3.3	11.4
USD/CNY	7	-0.1	0.5	0.3	-1.5	-2.7	-5.2
KRW/USD	1,542	0.0	0.2	1.6	2.7	7.1	13.2
EUR/USD	1	0.0	0.9	2.5	1.8	3.4	2.6
USD/VND	26,327	0.0	0.0	-0.1	-0.1	0.1	0.7
Dầu thô	70	-1.0	-9.3	-27.9	-22.9	21.3	7.3
Xăng	286	-0.7	-1.7	-17.2	-5.0	67.7	37.4
Khí đốt	3	1.6	4.1	12.6	10.9	-11.2	-3.9
Coal	144	-0.3	-0.2	8.7	5.2	33.5	34.7
Vàng	3,976	-0.6	-5.6	-13.0	-11.8	-8.0	19.3
Thép cuộn TQ	3,338	-0.1	-0.8	-3.5	0.9	2.1	4.6

Nguồn: Bloomberg

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen
 ☎ (84-28) 6299 - 8000
 ✉ nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- DGC – Hóa chất:** HoSE đưa cổ phiếu DGC vào diện cảnh báo từ ngày 30/06/2026 do ý kiến ngoại trừ của kiểm toán về hàng tồn kho và các vi phạm pháp luật của cựu lãnh đạo doanh nghiệp trong báo cáo tài chính năm 2025.
- GAS – Năng lượng:** Phát triển năng lượng biển đang gặp khó khăn do quy hoạch không gian biển chưa đồng bộ và thủ tục đầu tư kéo dài. EVN kiến nghị Chính phủ sớm hoàn thiện thể chế cùng cơ chế đặc thù để tháo gỡ vướng mắc về vốn.
- VPL – Du lịch và giải trí:** Vinpearl đã chào bán thành công 84.15 triệu cổ phiếu cho hai nhà đầu tư nước ngoài với giá 80.000 đồng/cổ phiếu. Tổng số tiền thu về đạt 6.732 tỷ đồng để bổ sung nguồn lực kinh doanh.
- PVP – Vận tải:** PVTrans Pacific ước tính đạt 1,400 tỷ đồng doanh thu và 260 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế trong 6 tháng đầu năm 2026. Kết quả này tương đương 95% kế hoạch lợi nhuận cả năm của doanh nghiệp.
- HPG – Nguyên vật liệu:** Ông Trần Đình Long góp 400 tỷ đồng để sở hữu 20% vốn tại Công ty CP Điện gió Ngoài khơi Sông Hậu. Doanh nghiệp này có vốn điều lệ 2,000 tỷ đồng và tập trung phát triển điện gió cùng điện mặt trời.
- VIC – Bất động sản:** Ông Trịnh Văn Ngân được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Sản xuất và Kinh doanh VinFast từ ngày 22/6 thay thế ông Phạm Nhật Vượng. Ông Ngân là chuyên gia có 20 năm kinh nghiệm quản lý sản xuất.
- VPL – Du lịch và giải trí:** Vinpearl đã phân phối 84.15 triệu cổ phiếu ưu đãi cho SeaTown Private Credit Master Fund III và VIAC Limited Partnership với giá 80,000 đồng/cp. Thương vụ này giúp Vinpearl thu về 6,732 tỷ đồng.
- VHM – Bất động sản:** Vinhomes dự kiến phát hành riêng lẻ 15,000 tỷ đồng trái phiếu có tài sản bảo đảm với kỳ hạn tối đa 24 tháng. Tổng quy mô huy động trái phiếu của doanh nghiệp trong năm 2026 có thể đạt 36,000 tỷ đồng.
- FPT – Công nghệ:** Dự án Trung tâm AI - Đô thị phụ trợ vốn 4.362 tỷ đồng của liên danh FPT vừa được phép bán nhà ở thương mại cho tổ chức và cá nhân nước ngoài. 178 căn nhà liền kề dự án cũng đủ điều kiện kinh doanh.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Vĩnh Hoàn - VHC

VHC – Thủy sản: Cá tra tiếp tục thăng hoa, doanh thu Vĩnh Hoàn (VHC) vượt 1,700 tỷ đồng trong tháng 5. Động lực tăng trưởng đến từ sự phục hồi mạnh mẽ của các thị trường xuất khẩu chủ lực như Mỹ, Trung Quốc và châu Âu, trong khi mảng cá tra tiếp tục giữ vai trò đầu tàu trong cơ cấu doanh thu.



Xu hướng dòng tiền

Luán chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	6/24/2026	6/25/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 10 phiên	
1	Truyền thông		154.9	4	28	11	
2	Điện, nước & xăng dầu khí đốt		22.2	276	390	319	
3	Y tế		8.6	26	28	26	
4	Du lịch và Giải trí	-5.7		150	157	166	
5	Bảo hiểm	-10.0		35	25	28	
6	Hóa chất	-19.3		330	300	372	
7	Ngân hàng	-19.5		4,196	3,356	4,168	
8	Công nghệ Thông tin	-24.3		435	454	601	
9	Thực phẩm và đồ uống	-24.8		437	404	538	
10	Bán lẻ	-24.8		450	314	417	
11	Ô tô và phụ tùng	-26.0		21	16	22	
12	Hàng cá nhân & Gia dụng	-26.8		72	64	88	
13	Dịch vụ tài chính	-34.2		1,658	1,068	1,623	
14	Dầu khí	-35.4		609	352	545	
15	Bất động sản	-36.8		3,029	1,885	2,981	
16	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-38.9		659	442	723	
17	Xây dựng và Vật liệu	-43.8		533	329	586	

Top 5 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
TCB	Techcombank	Ngân hàng	33,350	2.6	6.9	-2.4	58	658.4	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	55,900	0.7	18.8	41.5	267	207.2	
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	20,750	-0.7	-1.7	-14.9	(70)	14.4	
NVL	Novaland	Bất động sản	12,700	-1.9	-4.5	2.3	(76)	84.7	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	16,800	-0.9	-5.1	-11.6	(72)	284.3	

Top 5 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	KL giao dịch (x1000)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	55,900	0.7	18.8	33.7	29.5	1469.60	
BMI	Bảo hiểm Bảo Minh	Bảo hiểm	14,450	0.0	-0.7	-16.5	-14.1	106.00	
TCI	Chứng khoán Thành Công	Dịch vụ tài chính	10,500	0.5	-2.8	7.3	-11.3	159.30	
LGL	Long Giang Land	Bất động sản	5,100	-2.9	1.8	-16.5	-34.4	68.00	
CTI	Cường Thuận IDICO	Xây dựng và Vật liệu	20,050	-0.5	-2.4	-9.9	-53.9	130.40	

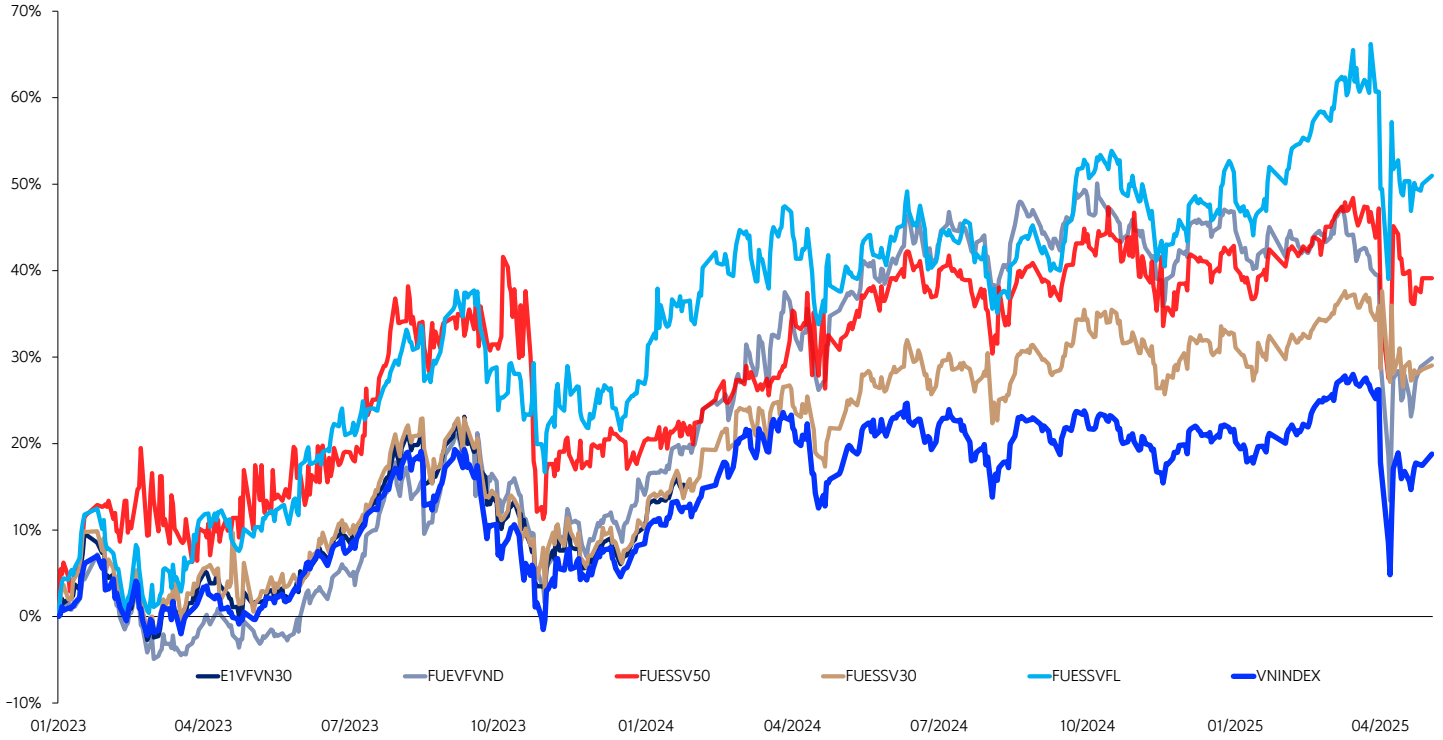
Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(180.77)	VHM	43.28	LPB	6/25/2026	1,126.7	2,200.1	-1,073.4
(160.02)	CTG	39.14	POW	6/24/2026	1,563.1	2,175.2	-612.1
(137.04)	FPT	22.56	BMP	6/23/2026	4,275.2	2,762.8	1,512.3
(113.98)	BSR	10.50	OCB	6/22/2026	1,569.6	1,743.3	-173.7
(94.86)	VIC	9.10	TCB	6/19/2026	2,706.9	4,332.2	-1,625.3
(67.48)	STB	8.98	CTD	6/18/2026	1,217.4	3,102.2	-1,884.8
(44.60)	MBB	8.43	MSB	6/17/2026	1,644.0	4,818.7	-3,174.7
(43.87)	KDC	7.18	VPB	6/16/2026	1,868.7	2,237.2	-368.5
(36.72)	VNM	6.73	SAB	6/15/2026	7,210.0	3,054.7	4,155.3
(36.01)	GMD	5.89	VIC	6/12/2026	1,587.7	2,079.5	-491.8
				6/11/2026	792.3	1,296.7	-504.3
				6/10/2026	5,750.2	6,329.5	-579.3
				6/9/2026	918.9	1,788.6	-869.7
				6/8/2026	1,627.1	2,298.7	-671.6
				6/5/2026	1,978.7	1,672.1	306.7
				6/4/2026	2,452.9	8,208.5	-5,755.6

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 10 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	35,790	-0.2%	-0.3%	-0.8%	234,100	8.4	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	29,080	-4.0%	-4.2%	2.3%	2,100	0.1	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	29,620	0.3%	-0.6%	-2.4%	6,900	0.2	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	35,960	0.4%	-0.4%	-6.1%	193,600	6.9	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	26,540	0.7%	-1.0%	4.0%	64,100	1.7	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	25,000	-0.8%	-1.5%	-1.9%	5,100	0.1	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	24,660	-0.4%	-0.3%	-0.6%	13,000	0.3	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,500	-2.5%	2.3%	8.4%	1,800	0.0	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,650	-0.2%	-1.4%	-0.9%	3,000	0.0	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	13,280	-0.1%	-3.1%	-10.3%	6,400	0.1	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	18,000	0.0%	1.5%	2.4%	0	n.a	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,030	-1.2%	-1.4%	-7.8%	400	0.0	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,880	5.8%	3.9%	10.3%	1,700	0.0	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	13,270	n.a	-0.5%	-7.7%	0	n.a	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
16	An Bình Fund VN Diamond	FUEABVND	11,000	0.0%	0.0%	1.8%	0	n.a	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	2	21,284	(315,677)	40.9	20.9	0.9	1.91	2.1	12.0	61.2
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	157,147	-	-	39.1	24.4	0.7	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	559,317	2,936	8,776	FALSE	26.7	1.0	1.66	1.4	8.5	86.4
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	11,574,222	(80,712)	(1,200,388)	9.0	24.0	0.9	2.27	1.8	10.3	83.4
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	694,125	-	-	42.6	21.6	0.8	1.67	1.8	11.7	50.5
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	248,513	2,463	4,574	43.3	23.9	0.7	1.84	2.1	12.1	64.0
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	636,497	(16,785)	(212,155)	39.8	23.5	1.0	1.71	2.0	12.2	70.3
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	10/12/2021	VN100	64,814	-	-	43.8	54.3	0.9	1.61	1.8	11.6	52.1
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,587,304	-	(2,677)	38.7	25.7	1.0	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VN70	307,424	(19,793)	(20,752)	13.0	28.4	0.8	1.33	1.5	12.9	39.8
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	266,990	-	(19,597)	26.8	27.4	1.0	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	275,329	(12,125)	(16,720)	8.5	25.5	0.9	2.17	1.7	9.9	87.8
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50IX	n.a	-	-	36.3	38.6	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VND	71,405	n.a	n.a	10.3	27.0	0.9	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	N/A	n.a	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Bình Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VND	n.a	n.a	n.a	10.0	27.0	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.